

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 09-9-2019

V/v “tranh chấp hôn nhân
và gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ.

Ông Trần Huy Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng – Tư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Viết H, sinh năm 1988; Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm A, xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: Thành phố Nam Đàn, huyện Nam Đàn, - Đài Loan. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm A, xã XH, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa (đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Xóm A, xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn anh Hồ Viết H trình bày:

Anh Hồ Viết H và chị Lê Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An ngày 22/11/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với bà Hồ Thị H (mẹ anh H) tại xóm 5, xã NA, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Tháng 6 năm 2017, anh H đi Đài Loan, thời gian đầu vợ chồng liên lạc với nhau bình thường. Đến tháng 2/2018 thì vợ chồng phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan điểm sống khác nhau, luôn xúc phạm nhau và chị H luôn nói xấu, bêu rêu mẹ chồng lên mạng. Anh H xét thấy tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh H được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh H và chị H không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn chị Lê Thị H: Chị Lê Thị H kết hôn với anh Hồ Viết H ngày 22/11/2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn thì đã có thai 3 lần nhưng do thai lưu nên chưa có con. Đến tháng 9/2018, sau lần hồng thai thứ 3 thì bà Hồ Thị H (mẹ anh H) liên tục gọi điện thoại cho anh H gây sức ép buộc phải ly hôn với chị H. Thời gian đầu anh H không nghe, đến ngày 22/2/2019, thì anh H đã cắt đứt liên lạc với chị H và sau đó yêu cầu ly hôn với chị H. Chị H cho rằng nguyên nhân ly hôn là do mối quan hệ mẹ chồng, con dâu không hòa hợp, không phải xuất phát từ anh H và chị H, tuy nhiên chị H đồng ý ly hôn với anh H và yêu cầu:

- Gia đình anh H gặp gia đình chị H để giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh H với sự có mặt của bà Hồ Thị H .

- Chị H đi Đài Loan từ ngày 8/11/2017 đến tháng 5/2018 thì về Việt Nam. Khi về nước bà H không cho sống chung nên chị H yêu cầu bà H bồi thường số tiền 70.000.0000 đồng. Cụ thể tiền mất thu nhập từ tháng 5/2018 đến tháng 2/2019 (là 10 tháng) x 5.000.000 đồng/tháng = 50.000.000 đồng; tiền thuê nhà từ tháng 5/2018 đến tháng 2/2019 (là 10 tháng) x 600.000 đồng = 6.000.000 đồng; tiền chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền bị bà H xúc phạm danh dự nhân phẩm 14.000.000 đồng.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ý kiến của bà Hồ Thị H:

Chị H yêu cầu bà H gặp gia đình chị H để giải quyết việc ly hôn với anh H thì bà H không chấp nhận. Vì anh H và chị H ly hôn không liên quan đến bà H.

Đối với yêu cầu của chị H buộc bà H bồi thường 70.000.000 đồng, bà H không đồng ý. Bà H cho rằng anh H, chị H trong thời gian sống chung thì không đóng góp gì cho bà H. Anh H đi nước ngoài gửi tiền về cho chị H, không gửi tiền cho bà H. Những nội dung chị H yêu cầu bà H bồi thường thì bà H không gây ra nên không chấp nhận bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn chị Lê Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị H đã được Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có

lý do. Anh Hồ Viết H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt chị H, bà H và anh H là đúng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa anh H, chị H là tự nguyện và hợp pháp. Hiện nay anh H ở nước ngoài, không quan tâm chăm sóc nhau nên tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh H, chị H mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho anh H và chị H được ly hôn là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh H và chị H không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét yêu cầu của chị H buộc bà Hồ Thị H phải bồi thường các khoản: Tiền mất thu nhập 50.000.000 đồng; tiền thuê nhà 6.000.000 đồng; tiền chi phí điều trị tại bệnh viện và danh dự nhân phẩm bị xúc phạm 14.000.000 đồng. Tổng cộng là 70.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án bà H không đồng ý bồi thường cho chị H. Tại phiên tòa sơ thẩm bà H vắng mặt. Tòa án đã yêu cầu chị H cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nhưng chị H chưa cung cấp được. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị H vắng mặt và cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét yêu cầu của chị H. Nếu có căn cứ thì chị H có thể khởi kiện bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Anh Hồ Viết H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 56, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 37; Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hồ Viết H và chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Anh Hồ Viết H và chị Lê Thị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hồ Viết H và chị Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hồ Viết H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003878 ngày 01/4/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Hồ Viết H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm

Nguyên đơn anh Hồ Viết H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn chị Lê Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị H vắng mặt có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã NA, h NĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh